

Số: /KH-TTT

Bình Định, ngày tháng 3 năm 2023

KẾ HOẠCH **Chuyển đổi số năm 2023 của Thanh tra tỉnh**

Thực hiện Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 25/4/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 20/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XX) về chuyển đổi số tỉnh Bình Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 10/3/2023 của UBND tỉnh chuyển đổi số năm 2023, định hướng đến năm 2025, Thanh tra tỉnh xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của cơ quan, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan Thanh tra tỉnh, nhằm đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của cơ quan; xây dựng, phát triển hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, từng bước đưa hoạt động quản lý của Thanh tra tỉnh thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý, góp phần quan trọng trong việc thực hiện có hiệu quả mục tiêu chung về công tác chuyển đổi số của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Triển khai các cơ sở dữ liệu trong Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh ban hành tại Quyết định số 1253/QĐ-UBND ngày 18/4/2022 của UBND tỉnh.

- Triển khai thực hiện việc cập nhật dữ liệu về công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh vào Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia của Thanh tra Chính phủ.

- Đảm bảo 100% văn bản được ký số và gửi, nhận văn bản trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

- Phần đầu trên 40% hồ sơ công việc được lập hồ sơ điện tử và nộp lưu hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên Hệ thống Văn phòng điện tử.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Tổ chức phổ biến, quán triệt đến cán bộ, công chức các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác chuyển đổi số, các nền tảng số, công nghệ số thông qua các cuộc họp, hội nghị, Trang thông tin điện tử cơ quan và phương tiện truyền thông di động...

- Thường xuyên cung cấp tin, bài về các hoạt động chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử cơ quan.

2. Rà soát, hoàn chỉnh các cơ chế, chính sách về chuyển đổi số

- Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Quy chế về bảo đảm an toàn thông tin mạng phù hợp với hệ thống thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện theo đúng quy định.

- Phát huy tinh thần năng động, sáng tạo có những sáng kiến mới trong công tác chuyển đổi số, gắn kết quả thực hiện công tác chuyển đổi số với công tác thi đua, khen thưởng.

3. Đầu tư hạ tầng chuyển đổi số

- Nâng cấp, khai thác, sử dụng có hiệu quả hạ tầng kỹ thuật hiện có, bổ sung các trang thiết bị mới thiết yếu phục vụ nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào hoạt động quản lý, điều hành, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn (máy tính, máy quét, máy photocopy, máy in,...); thay thế các máy tính có cấu hình cũ, hết niên hạn sử dụng.

- Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật mạng nội bộ, đường truyền và thiết bị kết nối internet, các thiết bị thiết yếu phục vụ cho chuyển đổi số tại cơ quan.

- Xây dựng phòng họp trực tuyến của cơ quan kết nối họp trực tuyến với Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

4. Tập trung xây dựng, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở dữ liệu

Triển khai cập nhật cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

5. Thực hiện duy trì, nâng cấp, phát triển các nền tảng, hệ thống cho phát triển Chính quyền số

- Tăng cường sử dụng có hiệu quả phần mềm Hệ thống Văn phòng điện tử liên thông, Hộp thư điện tử công vụ,...; chủ động phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị cung cấp ứng dụng trong quá trình sử dụng nhằm kịp thời đề xuất khắc phục lỗi, cải tiến hệ thống qua đó góp phần nâng cao hiệu quả ứng dụng, hạn chế tối đa sử dụng văn bản giấy.

- Tăng cường sử dụng văn bản, tài liệu lưu trữ điện tử để phục vụ việc tra cứu, tìm kiếm và xử lý thông tin qua mạng.

6. Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực chuyển đổi số

- Cử công chức tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số; tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu để phục vụ công tác điều hành và thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Cử công chức quản trị mạng, phụ trách an toàn thông tin tham gia các khóa đào tạo, tập huấn kỹ năng xử lý các mối nguy hại của mã độc, kỹ năng về an toàn thông tin mạng.

7. An toàn thông tin mạng

- Phối hợp với các đơn vị dịch vụ công nghệ thông tin trang bị camera giám sát cho hệ thống thông tin nhằm thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng theo quy định.

- Rà soát, nâng cấp, cập nhật bản sửa lỗi bảo mật đối với hệ điều hành, phần mềm máy tính theo khuyến cáo của Sở Thông tin và Truyền thông; nâng cấp, cập nhật, trang bị các giải pháp về bảo mật hệ thống thông tin của cơ quan,... nhằm đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động.

- Trang bị thiết bị tường lửa đảm bảo ngăn chặn có hiệu quả các cuộc tấn công từ bên ngoài vào hệ thống mạng nội bộ cơ quan tương xứng với cấp độ hệ thống an toàn thông tin của cơ quan.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra an toàn thông tin đối với từng máy tính qua các trang web, phần mềm phát hiện chống mã độc và các công cụ bảo đảm an toàn dữ liệu cơ quan, và cá nhân; trang bị phần mềm diệt virus có bản quyền đối với máy tính của cơ quan.

- Triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin (cấp độ 2) đối với hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý, vận hành của cơ quan.

8. Phát triển Chính quyền số

- Thực hiện nghiêm việc ứng dụng văn phòng điện tử, chữ ký số; thực hiện gửi, nhận văn bản và xử lý công việc trên môi trường điện tử theo quy định. Trên 40% hồ sơ công việc được lập hồ sơ điện tử và nộp lưu hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên Hệ thống Văn phòng điện tử.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, thông kê chỉ tiêu trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, kết nối liên thông với hệ thống báo cáo của Thanh tra Chính phủ, phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu của ngành Thanh tra trên Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ.

- Quản lý và vận hành có hiệu quả các phần mềm dùng chung như: Hệ thống thư điện tử công vụ, Phần mềm Văn phòng điện tử, Hệ thống thông tin báo cáo về kiểm soát thủ tục hành chính; Hệ thống báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Thanh tra Chính phủ; Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo, kế toán, tài sản nhà nước...

III. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được trích từ ngân sách nhà nước, bao gồm: nguồn chi thường xuyên, nguồn chi được cân đối hàng năm cho việc mua sắm trang thiết bị, đầu tư phát triển ứng dụng công nghệ thông tin.

Văn phòng cơ quan có trách nhiệm cân đối kinh phí trình lãnh đạo cơ quan xem xét, quyết định sử dụng kinh phí vào hoạt động chuyển đổi số của cơ quan đúng mục đích, hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Văn phòng Thanh tra tỉnh chủ trì tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch; tổng hợp thông tin, số liệu, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kế hoạch chuyển đổi số.

2. Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh phối hợp với Văn phòng phổ biến, quán triệt cho cán bộ, công chức triển khai thực hiện đảm bảo có hiệu quả các nội dung kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 của Thanh tra tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo Chánh Thanh tra tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- CTT, các PCTT tỉnh;
- Các phòng thuộc Thanh tra tỉnh;
- Lưu: VT, VP.

CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Văn Thơm